

## BÀI TẬP CUỐI TUẦN TOÁN 2

Tuần 27 – Đề 2

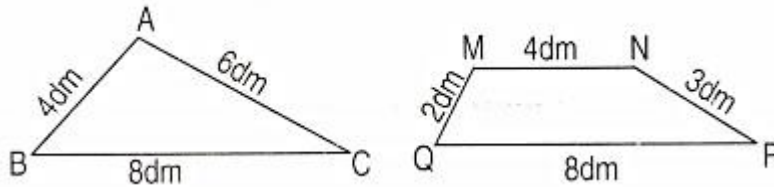
## Phần 1. Trắc nghiệm

Câu 1. Nối (theo mẫu):

$2 \times 9 = \dots$ $\dots : 2 = 9$	$3 \times 7 = \dots$ $\dots : 3 = 7$	$4 \times 8 = \dots$ $\dots : 4 = 8$
<b>21</b>	<b>32</b>	<b>27</b>
<b>30</b>	<b>18</b>	<b>10</b>
$5 \times 6 = \dots$ $\dots : 5 = 6$	$2 \times 5 = \dots$ $\dots : 2 = 5$	$3 \times 9 = \dots$ $\dots : 3 = 9$

Câu 2. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

So sánh chu vi hình tam giác ABC với chu vi hình tứ giác MNPQ:



- A. Chu vi hình tam giác ABC bằng chu vi hình tứ giác MNPQ.  
 B. Chu vi hình tam giác ABC bé hơn chu vi hình tứ giác MNPQ.  
 C. Chu vi hình tam giác ABC lớn hơn chu vi hình tứ giác MNPQ.

## Phần 2. Tự luận

Bài 1. Tìm  $x$ :

a)  $x : 2 = 5$

b)  $x : 5 = 3$

.....

.....

.....

.....

c)  $5 \times x = 45$

d)  $x \times 4 = 32$

.....

.....

.....

.....

**Bài 2.** Bác An nuôi một đàn thỏ. Số thỏ này được nhốt vào 8 chuồng, mỗi chuồng có 4 con thỏ. Hỏi đàn thỏ đó bao nhiêu con?

Bài giải

.....  
.....  
.....

**Bài 3.** Tìm một số biết rằng số đó chia cho 5 thì được 4.

Bài giải

.....  
.....  
.....

**Bài 4.** Tính chu vi hình tam giác biết độ dài các cạnh là 1dm, 2cm và 3cm.

Bài giải

.....  
.....  
.....

**Bài 5.** Viết số thích hợp vào ô trống:

		:			
	:	5	=	4	
		=			
		3			

		:			
	:	3	=	5	
		=			
		4			

## LỜI GIẢI CHI TIẾT

## Phần 1. Trắc nghiệm

## Câu 1.

## Phương pháp:

Nhẩm lại các bảng nhân, chia đã học để tìm số còn thiếu cần điền vào chỗ chấm.

## Cách giải:

Ta có:

$$2 \times 9 = 18$$

$$3 \times 7 = 21$$

$$4 \times 8 = 32$$

$$18 : 2 = 9$$

$$21 : 3 = 7$$

$$32 : 4 = 8$$

$$5 \times 6 = 30$$

$$2 \times 5 = 10$$

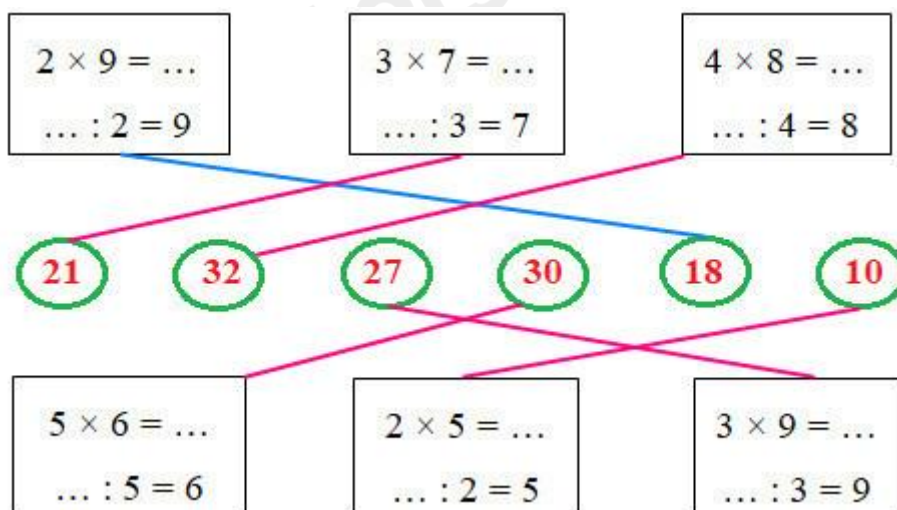
$$3 \times 9 = 27$$

$$30 : 5 = 6$$

$$10 : 2 = 5$$

$$27 : 3 = 9$$

Vậy ta nối như sau:



## Câu 2.

## Phương pháp:

- Muốn tính chu vi hình tam giác ta lấy độ dài ba cạnh cộng lại với nhau (cùng một đơn vị đo).

- Muốn tính chu vi hình tứ giác ta lấy độ dài bốn cạnh cộng lại với nhau (cùng một đơn vị đo).

**Cách giải:**

Chu vi hình tam giác ABC là:

$$4 + 6 + 8 = 18 \text{ (dm)}$$

Chu vi hình tứ giác MNPQ là:

$$2 + 4 + 3 + 8 = 17 \text{ (dm)}$$

Mà:  $18\text{dm} > 17\text{dm}$ .

Vậy: Chu vi hình tam giác ABC lớn hơn chu vi hình tứ giác MNPQ.

Chọn đáp án C.

**Phần 2. Tự luận**

**Bài 1.**

**Phương pháp:**

a, b)  $x$  là số bị chia, muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với số chia.

c, d)  $x$  là thừa số, muốn tìm thừa số ta lấy tích chia cho thừa số đã biết.

**Cách giải:**

a)  $x : 3 = 5$

$$x = 5 \times 3$$

$$x = 15$$

b)  $x : 5 = 4$

$$x = 4 \times 5$$

$$x = 20$$

c)  $5 \times x = 45$

$$x = 45 : 5$$

$$x = 9$$

d)  $x \times 4 = 32$

$$x = 32 : 4$$

$$x = 8$$

**Bài 2.**

**Phương pháp:**

Muốn tìm số con thỏ của đàn thỏ đó ta lấy số con thỏ có trong mỗi chuồng nhân với số chuồng thỏ.

**Cách giải:**

Đàn thỏ đó có số con là:

$$4 \times 8 = 32 \text{ (con)}$$

Đáp số: 32 con.

**Bài 3.****Phương pháp:**

- Áp dụng kiến thức: Muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với số chia.
- Xác định thương và số chia, sau đó tìm số chia theo quy tắc vừa nêu ở trên.

**Cách giải:**

Số cần tìm là:

$$4 \times 5 = 20$$

Đáp số: 20.

**Bài 4.****Phương pháp:**

Muốn tính chu vi hình tam giác ta lấy độ dài ba cạnh cộng lại với nhau (cùng một đơn vị đo).

**Cách giải:**

Đổi: 1dm = 10cm.

Chu vi hình tam giác đó là:

$$10 + 2 + 3 = 15 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 15cm.

**Bài 5.****Phương pháp:**

Áp dụng kiến thức: Muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với số chia.

Hoặc xem lại các bảng chia đã học rồi điền số còn thiếu vào ô trống.

**Cách giải:**

		15			
		:			
20	:	5	=	4	
	=				
		3			

		12			
		:			
15	:	3	=	5	
	=				
		4			